

Bản án số: 172/2024/HSST

Ngày: 26/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Thanh Hương**

Bà **Tạ Thị Mùa**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thương Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh T** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2024/TLST - HS, ngày 01 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lừu S** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 15/02/2006 tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký HKTT: Bản P, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố A, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Tin lành; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12 phổ thông; con ông Lừu Seo D và bà Sùng Thị L; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 24/5/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Lò Thị N; địa chỉ: SN G, tổ dân phố C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 10/5/2024, Lừ S đi bộ từ nhà trọ của mình, mục đích đi xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến dãy nhà trọ thuộc tổ D, phường N, thành phố Đ thấy không đóng cổng, quan sát xung quanh không có người. Q đi vào sân thì thấy một phòng trọ mở hé cửa, Q đẩy cửa nhìn vào trong phòng thấy trên giường có hai người nữ giới đang nằm ngủ, phía đầu giường giữa hai người có một chiếc điện thoại đang cắm dây sạc. Quan sát thấy cả hai người đang ngủ say, Q tiến đến gần giường dùng tay phải kéo dây sạc đang cắm vào điện thoại, rút chiếc điện thoại Iphone XS max màu trắng, có vỏ ốp lưng màu đen của chị Lò Thị N ra khỏi dây sạc cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi đi về. Trên đường về, Q tháo sim vứt ở cạnh đường (Không nhớ vị trí), vỏ ốp ngoài chiếc điện thoại Q tháo ra để vào trong ba lô của mình ở phòng trọ.

Ngày 12/5/2024, Q mượn điện thoại của bạn là Sùng Thị Thảo M để đăng nhập vào M, nhắn tin cho Lý Văn C, sinh năm 2006; trú tại bản P, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa nói dối muốn bán chiếc điện thoại Q nhặt được cho C với giá 600.000 đồng. C chuyển 600.000 đồng vào tài khoản cho Q, Q đã gửi chiếc điện thoại trộm cắp được cho C.

Vật chứng thu giữ, vật tạm thu, tạm giữ: 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu trắng, vỏ ốp lưng bằng nhựa màu đen.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL ngày 24/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng trị giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; 01 ốp lưng điện thoại di động; 01 sim điện thoại di động là 5.045.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu là chị Lò Thị N, theo Quyết định xử lý vật chứng số 113 ngày 26/6/2024.

Trách nhiệm dân sự: Chị Lò Thị N đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone XS Max màu trắng. Chị N không yêu cầu bị cáo bồi thường. Anh Lý Văn C bỏ số tiền 600.000 đồng mua điện thoại. Anh C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này.

Cáo trạng số 120/CT-VKSTPĐBP ngày 31/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo Lừ Seo Q1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L1 Seo Quang từ 08 tháng đến 11 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện Kiểm sát; không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận về việc giải quyết vụ án.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone XS max màu trắng có tổng trị giá 5.045.000 đồng của chị Lò Thị N; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 06 giờ ngày 10/5/2024, tại tổ dân phố A, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Lừ S có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone XS max màu trắng, vỏ ốp lưng màu đen có kèm 01 sim, có tổng trị giá 5.045.000 đồng của chị Lò Thị N, mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhận thức pháp luật, lười lao động nhưng muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên đã cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương cần phải xử lý nghiêm.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử; phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng". Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, chỉ đủ sinh hoạt hàng ngày, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Lò Thị N đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Anh Lý Văn C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 600.000 đồng đã bỏ ra mua điện thoại. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

- Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Anh Lý Văn C mua điện thoại nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có; chị Sùng Thị Thảo M cho bị cáo mượn điện thoại không biết bị cáo dùng điện thoại để trao đổi, mua bán tài sản do phạm tội nên không có cơ sở để xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh, hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lừu Seo Q1** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lừu Seo Q1 08 (T1) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 5 năm 2024.

2. Án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với Lừu Seo Q1.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 26/8/2024); bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- CQ. THAHS;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Nhà TG;
- BP. HSNV;
- Cơ quan CSĐTCA thành phố ĐBP;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Định